

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **15/2026/HNGĐ-ST**

Ngày: **12/01/2026**

*V/v: Xin ly hôn giữa chị Hoàng Thị M
và anh Nguyễn Huy C*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: **Ông Trần Tự Hiếu**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Hoàng Văn Long và bà Bùi Thị Mai**

Thư ký Toà án ghi bên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên- Cán bộ**

Toà án nhân dân khu vực 11- Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn
Thị Thùy Linh- Kiểm sát viên**

Ngày 12 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11- Hà Nội mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 350/2025/TLST- HNGĐ ngày 28/10/2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 29/12/2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1974

Nơi thường trú và trú tại: Tổ dân phố số X, phường P, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội nay phường X, TP. Hà Nội

(Chị M có mặt)

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Huy C, sinh năm 1977

Nơi thường trú và trú tại: Đội X, xã T, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội nay là xã Đ, TP. Hà Nội

(Anh C có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn xin ly hôn đề ngày 24/10/2025 và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn, chị Hoàng Thị M trình bày:**

- Về tình cảm: Tôi và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 26/09/2009 tại UBND xã Tả Thanh Oai, Hà Nội. Trước khi kết hôn chúng tôi đều đã có vợ, có chồng nhưng đều đã ly hôn hợp pháp. Sau khi kết hôn, chúng tôi chung sống tổ dân phố số 4 Hòe Thị, Phường Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, đến năm 2012, chúng tôi về chung sống tại số 9, ngách 1, ngõ 33, đội 4, Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, Hà Nội. Quá trình chung sống, tôi nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Sau khi kết hôn tôi và anh C chung sống với mẹ anh C và 02 con riêng của anh C, khi đó 02 con riêng của anh C còn nhỏ khoảng 10 tuổi. Tôi đã cùng anh C nuôi dạy các cháu 16 năm nay. Tôi đã luôn cố gắng để thay mẹ các cháu chăm sóc, nuôi dạy hai cháu trưởng thành nhưng hai cháu luôn có thái độ không tôn trọng tôi. Anh C không quan tâm chăm sóc mẹ con tôi mà còn thường xuyên đánh chửi tôi. Tôi cảm thấy cuộc sống hôn nhân giữa chúng tôi không hạnh phúc, mâu thuẫn đã quá trầm trọng không thể hàn gắn nên tôi đã chuyển đến ở tại tổ dân phố số 4 Hòe Thị, phường Xuân Phương, Hà Nội từ khoảng tháng 9/2025 cho đến nay, chúng tôi đã sống ly thân, không quan tâm chăm sóc nhau nữa. Nay tôi xác định không còn tình cảm vợ với anh C, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, nguyện vọng của tôi xin được ly hôn anh C.

- Về con chung: Tôi và anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 22/07/2011. trước đây cháu Đ ở cùng vợ chồng tôi nhưng từ khi tôi chuyển đi ở nơi khác thì anh C không cho cháu Đ đi cùng tôi. Nay ly hôn, tôi có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con. Tôi xin nuôi cháu Đ vì hiện nay tôi đang ở một mình, con gái riêng của tôi với chồng trước đã trưởng thành và đã lập gia đình từ những năm 2011. Còn anh C vẫn ở cùng và phải chăm lo cho hai con riêng của anh C và mẹ anh C.

Hiện nay tôi đang làm nhân viên hành chính, văn phòng tại Công ty TNHH thiết bị đo lường điều khiển và kiểm nghiệm. Thu nhập bình quân của tôi khoảng trên 10.000.000 đồng/tháng. Tôi có nhà ở ổn định tại tổ dân phố số 4 Hòe Thị, phường Xuân Phương, Hà Nội. Anh C không có công việc, thu nhập ổn định.

- Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ: Tôi và anh C không có, không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

*** Tại bản tự khai ngày 07/11/2025 và các lời khai tại Tòa án, bị đơn là anh Nguyễn Huy C trình bày:**

- Về tình cảm: Về thời gian, điều kiện kết hôn, đúng như chị M trình bày.

Tôi xác nhận trong quá trình chung sống tôi có vô tâm chưa được thấu hiểu, chưa quan tâm đến tình cảm, suy nghĩ của chị M. Thỉnh thoảng vợ chồng cãi vã, có một lần tôi có nóng nảy nên có đánh chị M, trong gia đình có xảy ra mâu thuẫn giữa các con riêng của tôi với chị M dẫn đến chị M buồn, tủi thân và suy nghĩ nhiều. Tôi mong chị M cho tôi cơ hội để tôi thay đổi, tôi sẽ yêu thương, chia sẻ thấu hiểu chị M hơn. Tôi thấy những mâu thuẫn này chỉ là bình thường nhà nào cũng phải có, từ trước đây dù có những mâu thuẫn này nhưng vợ chồng tôi vẫn sống với nhau bình thường, chỉ từ khi mẹ đẻ tôi có ý định sang tên nhà đất cho tôi và con trai riêng của tôi thì chị M mới gây chuyện và bỏ đi. Nay chị M vẫn cương quyết ly hôn, tôi không đồng ý ly hôn chị M. Đến hiện tại tôi cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng khắc phục mâu thuẫn vì chị M đã chuyển đi ở nơi khác từ tháng 9/2025. Nay tôi mong muốn vợ chồng được đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái.

- Về con chung: Tôi và chị M có 01 con chung là cháu Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 22/7/2011. Hiện cháu Đ đang ở với tôi.

Khi ly hôn, tôi cũng có nguyện vọng được nuôi cháu Đ vì cháu đang học năm cuối cấp, tôi không muốn cháu phải thay đổi môi trường học tập, sinh sống. Hiện nay tôi đang ở cùng mẹ đẻ, 02 con riêng và cháu Đ. Tôi đang làm nghề sơn tự do, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/tháng. Hiện nay 03 bố con tôi đang chung sống cùng mẹ đẻ tôi tại số 9, ngách 1, ngõ 33, đội 4, Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, Hà Nội, nhà đất rộng rãi khoảng 190m² đứng tên bố mẹ đẻ tôi. Bố tôi đã chết, mẹ tôi đang làm thủ tục sang tên nhà đất trên cho tôi.

- Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ: Tôi và chị M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Chị Hoàng Thị M vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Nguyễn Huy C và có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Anh Nguyễn Huy C mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Nếu phải ly hôn, anh C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 tham gia phiên tòa pháp biểu :** Tòa án thụ lý vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được

thực hiện đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự:

- Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị M. Chị Hoàng Thị M được ly hôn anh Nguyễn Huy C

- Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 22/07/2011. Ghi nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh C đóng góp phí tổn nuôi con. Anh C có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết do đó không xem xét

- Về án phí: Chị M phải chịu án phí HNGĐST theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:** Chị Hoàng Thị M có đơn khởi kiện về yêu cầu xin ly hôn đối với anh Nguyễn Huy C có nơi cư trú và trú tại: Đội 4, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội nay là xã Đại Thanh, TP. Hà Nội. Tòa án nhân dân khu vực 11- Hà Nội thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hoàng Thị M và anh Nguyễn Huy C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn UBND xã Tả Thanh Oai, TP. Hà Nội ngày 26/09/2009. Đây là một hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị M và anh C sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm về nhiều mặt trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Bản thân anh C cũng thừa nhận sống vô tâm chưa thấu hiểu, quan tâm đến suy nghĩ và tình cảm của chị M dẫn đến vợ chồng có xảy ra xô sát, đã có lần anh C đánh chị M. Mặt khác giữa chị M và con riêng của anh C cũng xảy ra mâu thuẫn, con riêng anh C thiếu sự tôn trọng chị M, tuy nhiên anh C không đứng ra để dàn xếp, hòa giải mâu thuẫn trong gia đình. Ngoài ra vợ chồng còn mâu thuẫn về việc gia đình anh C chia đất nhưng không đề

cấp gì đến quyền lợi của chị M. Từ đó trở đi mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị M về nhà riêng ở tổ dân phố số 4 Hòe Thị, phường Xuân Phương, Hà Nội từ tháng 9/2025 đến nay. Anh C mong muốn được đoàn tụ nhưng không đưa ra được các biện pháp hữu hiệu để cải thiện quan hệ vợ chồng. Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc sống chung giữa chị M và anh C không có hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, vợ chồng đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh C là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

*** Về con chung:** Xác nhận chị M và anh C có 01 con chung là Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 22/07/2011.

Khi ly hôn chị M và anh C đều có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Đây là nguyện vọng chính đáng của hai bên thể hiện tình cảm của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

Xét về điều kiện nuôi con của chị M và anh C, Hội đồng xét xử nhận thấy, cả chị M và anh C đều có nhà ở, có công việc, thu nhập ổn định để nuôi con. Tuy nhiên khi giao con chưa thành niên cho ai nuôi cần xem xét toàn diện mọi mặt về vật chất cũng như tinh thần đảm bảo cho con trẻ phát triển bình thường. Chị M hiện đang ở một mình, còn anh C hiện đang phải phụng dưỡng mẹ già và đang ở cùng 02 con riêng tuy đã trưởng thành nhưng chưa lập gia đình. Mặt khác, cháu Đ có ý kiến mong muốn được ở cùng với chị M vì chị M là người quan tâm và chăm sóc cháu Đ tốt hơn. Anh C mong muốn được nuôi con nhưng không đưa ra được các căn cứ xác đáng về việc nuôi dạy con tốt hơn chị M.

Hội đồng xét xử nhận thấy nguyện vọng của chị M và cháu Đ là chính đáng, nghĩ nên giao cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó giao chị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung thời gian kể từ tháng 01/2026 đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện chị M không yêu cầu anh C đóng góp phí tổn nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh C cho đến khi chị M có yêu cầu. Anh C có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung:** Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về án phí:** Chị M phải chịu án phí HNGĐST theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị M. Chị Hoàng Thị M được ly hôn anh Nguyễn Huy C.

2. Về con chung: Giao cho chị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 22/07/2011, thời gian kể từ tháng 1/2026 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện chị M không yêu cầu anh C đóng góp phí tổn nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh C cho đến khi chị M có yêu cầu.

Anh C có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản

3. Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm đã nộp được trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013698 ngày 28/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội

- VKSND khu vực 11- Hà Nội

- Phòng THADS khu vực 11- Hà Nội

- Các đương sự

- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu

